

Số: /KH-UBND

Cam Hiệp, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
V/v triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”
trên địa bàn xã Cam Hiệp

Căn cứ Kế hoạch số 7817/KH-UBND ngày 19/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Thực hiện Kế hoạch số 15-KH/ĐU ngày 17/11/2025 của Đảng ủy xã Cam Hiệp về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa xã Cam Hiệp.

Ủy ban nhân dân xã Cam Hiệp ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phổ cập sâu rộng đến đông đảo cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân kiến thức cơ bản về chuyên đổi số và kỹ năng số, từ đó sử dụng hiệu quả nền tảng số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đời sống, công việc. Phong trào hướng đến việc đảm bảo mọi người dân, đặc biệt là các nhóm yếu thế có cơ hội tiếp cận, thụ hưởng thành quả của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng cộng đồng số văn minh, an toàn.

- Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp và các tầng lớp nhân dân đối với vai trò, ý nghĩa của chuyên đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số. Phát huy trách nhiệm nêu gương, tinh thần tiên phong, sự chủ động, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào; thúc đẩy mạnh mẽ tiến trình chuyên đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Thúc đẩy mạnh mẽ tiến trình chuyên đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời, khơi dậy động lực tự học, tự rèn luyện kỹ năng số của mỗi cá nhân, góp phần tích cực vào sự phát triển chuyên đổi số quốc gia.

2. Yêu cầu

- Triển khai toàn diện, sâu rộng đến từng thôn, từng hộ dân tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyên đổi số của địa phương. Cán bộ, đảng viên phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong thực hiện, góp phần lan tỏa mạnh mẽ tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyên quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân. Đồng thời, đẩy mạnh tích hợp công

nghệ số vào mọi mặt đời sống xã hội, giúp người dân hình thành thói quen, văn hóa sử dụng nền tảng, dịch vụ số một cách chủ động, hiệu quả trong môi trường số.

- Thực hiện đồng bộ, bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo trên cơ sở bám sát các văn bản chỉ đạo của cấp trên, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, đơn vị công nghệ nhằm bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng, nhất là các nhóm yếu thế, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phối hợp Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc triển khai Phong trào, đảm bảo hiệu quả, thực chất. Kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, góp phần thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số trên địa bàn xã, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững và hiện đại hóa.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến các nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về *đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia* và Nghị quyết số 48-NQ/TU, ngày 20/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

2. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân. Cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan trên địa bàn xã; Triển khai các hoạt động nâng cao kỹ năng số cho người dân, giúp họ chủ động trong học tập, nghiên cứu tiếp cận và sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến cùng các dịch vụ thiết yếu khác. Thúc đẩy phổ cập kỹ năng số toàn dân theo tinh thần “*không ai bị bỏ lại phía sau*” và “*người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số*”.

3. Thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, làng số, gia đình và công dân số.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2025

- 85% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan có hiểu biết về chuyển đổi số, có kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng số, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 50% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

- 35% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 85% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan có hiểu biết về chuyển đổi số, có kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng số, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- 70% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

- 55% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Truyền thông và tuyên truyền

- Thực hiện truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang facebook Cam Hiệp vươn mình, Trang thông tin điện tử, đài truyền thanh của xã, các nền tảng mạng xã hội về chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng (Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06, Đoàn viên thanh niên,...) tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào. Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số của xã gắn với chuyển đổi số của tỉnh và quốc gia.

- Tuyên truyền, kỷ niệm “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hàng năm (Ngày Chuyển đổi số quốc gia).

2. Tổ chức thực hiện các quy định, hướng dẫn của Trung ương về Phong trào

- Chính quyền. Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội xã tổ chức quán triệt,

tuyên truyền và triển khai thực hiện Khung kỹ năng số do Trung ương ban hành; phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, tổ chức, đoàn thể trong việc phổ cập kỹ năng số cho các nhóm đối tượng trên địa bàn.

- Lồng ghép nội dung phong trào phổ cập kỹ năng số vào các phong trào thi đua của địa phương, cơ quan; phát động phong trào thi đua thiết thực, biểu dương, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích nổi bật trong triển khai và lan tỏa phong trào tại cơ sở.

- Huy động sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức xã hội, các tổ công nghệ cộng đồng trong tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn người dân, người lao động học tập và thực hành kỹ năng số, góp phần lan tỏa phong trào chuyển đổi số tại địa phương.”

3. Thực hiện chương trình phổ cập kỹ năng số cho người dân và người lao động trên địa bàn: tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các nền tảng trực tuyến phù hợp với từng nhóm đối tượng; tập trung vào nội dung cốt lõi, tăng cường thực hành và ứng dụng vào công việc, học tập và đời sống hằng ngày.”

4. Triển khai các quy định, hướng dẫn, chương trình, nền tảng số do các bộ, ngành Trung ương xây dựng

- Triển khai ứng dụng nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “Bình dân học vụ số” để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng (theo nền tảng của Bộ Công an xây dựng và triển khai).

- Triển khai ứng dụng nền tảng tích hợp với VNeID để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động (theo nền tảng của Bộ Công an xây dựng và triển khai).

- Thực hiện và duy trì các dịch vụ, nền tảng số thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề để cán bộ, đảng viên và người dân thực hành, sử dụng ngay trong quá trình rèn luyện kỹ năng số. Qua đó, người dân thấy được lợi ích và tích cực tham gia quá trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp triển khai, tuyên truyền và hướng dẫn người dân, cán bộ, công chức trên địa bàn sử dụng các nền tảng, ứng dụng trợ lý ảo do cơ quan cấp trên triển khai nhằm hỗ trợ học tập, nâng cao tri thức về chuyển đổi số và phát triển kỹ năng số, góp phần lan tỏa văn hóa số trong cộng đồng.

5. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng

5.1. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan Đảng, Nhà nước

- Triển khai các hướng dẫn về việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” trong các tổ chức đảng bộ, chi bộ, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đảng viên trong việc học tập, nâng cao nhận thức, phát triển kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổ chức, tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

- Lòng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình hội nghị tổng kết, sơ kết, hội họp tại thôn và các chi, tổ hội.

5.2. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong hợp tác xã, liên hợp tác xã

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn ngắn hạn về kỹ năng số cho người lao động, thành viên hợp tác xã trên địa bàn xã; giúp nắm bắt xu hướng chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trong sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả lao động.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người lao động, chủ cơ sở sản xuất, hợp tác xã trên địa bàn tiếp cận, sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, bán hàng, thương mại điện tử; khuyến khích ứng dụng công nghệ trong giám sát, kiểm tra chất lượng sản phẩm, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.”

5.3. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

- Thường xuyên tuyên truyền, khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

- Các thôn trưởng phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06, đoàn thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

- Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

- Hỗ trợ người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận, sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số.

- UBND xã, các cơ quan, tổ chức, đơn vị quan tâm, ưu tiên bố trí kinh phí phù hợp cho các lực lượng trực tiếp tham gia thực hiện công tác truyền thông và tuyên truyền như: Tổ công nghệ số cộng đồng và triển khai Đề án 06; lực lượng đoàn viên thanh niên, ...tham gia triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã, để đạt kết quả cao nhất.”

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Phong trào thi đua được bố trí trong kinh phí thực hiện các chương trình, đề án đã được Thủ tướng Chính phủ, tỉnh phê duyệt về chuyển đổi số; các chương trình mục tiêu quốc gia và từ nguồn ngân sách của Nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn tài trợ hợp

pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, ban, ngành, Công an xã

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền về nội dung Kế hoạch tới toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”; lồng ghép Phong trào “Bình dân học vụ số” vào kế hoạch triển khai các đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì.

- Huy động sự tham gia, hỗ trợ của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân (nếu có) để thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” theo đúng quy định.

- Thường xuyên thực hiện kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND xã xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tham gia các hoạt động chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước, phát triển kinh tế số, xã hội số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về CNTT, chuyển đổi số trong xã hội; tăng cường thời lượng tuyên truyền, phổ biến các hoạt động ứng dụng CNTT và truyền thông trên địa bàn xã.

- Xây dựng các khóa học, trực tiếp tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho các nhóm đối tượng phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hướng dẫn tổ chức, doanh nghiệp, người dân sử dụng các dịch vụ, công nghệ số.

Trên đây là Kế hoạch triển khai phong trào “bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Cam Hiệp./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh;
- CT và các PCT. UBND xã;
- Các cơ quan chuyên môn;
- Trung tâm PVHCC;
- Các Trường trên địa bàn xã;
- Trạm Y tế xã;
- Trường các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thanh Hùng